

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 275, Điều 280, Điều 282 và khoản 1, 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010 được sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03/7/2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2020/TLST- DS ngày 19/5/2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần V (tên viết tắt: VPBank).

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật*: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị của VPBank.

- *Bị đơn:* Ông Đỗ Tiến T – sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu phố T, phường T, Thành phố S, tỉnh Thanh Hóa;

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ngày 08/6/2016 ông Đỗ Tiến T và Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) ký kết hợp đồng tín dụng bằng hình thức cấp thẻ tín dụng Quốc tế dành cho khách hàng là cá nhân. Ngày 08/6/2016, ông T được Ngân hàng chuyển tiền vay là 143.000.000đ, lãi suất 28,68%/ năm, tương ứng với 2,39%/ tháng; Ngày 14/11/2016 Ngân hàng tiếp tục cho vay lần hai cũng được chuyển tiền qua thẻ tín dụng, số tiền 114.000.000đ, lãi suất 20% năm, mức lãi suất cho vay trong hạn điều chỉnh định kỳ 03 tháng/ lần, mức điều chỉnh lãi suất bằng lãi suất bán vốn của bên cho vay tại thời điểm điều chỉnh công biên độ 12% lãi suất do Hội sở Ngân hàng xác định từng thời kỳ.( không có tài sản bảo đảm)

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông Đỗ Tiến T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng kim thẻ tín dụng. Tính đến ngày thỏa thuận 03/7/2020 số tiền nợ gốc là 243.797.893đ (hai trăm bốn ba triệu, bảy trăm chín bảy nghìn, tám trăm chín ba đồng); Khoản lãi quá hạn trên nợ gốc là 340.119.910đ ( ba trăm bốn mươi triệu, một trăm mười chín nghìn, chín trăm mười đồng) và nợ lãi trong hạn trên nợ gốc là 3.743.396đ ( ba triệu bảy trăm bốn ba nghìn, ba trăm chín sáu đồng). Tổng cộng: 587.841.199đ (năm trăm tám mươi bảy triệu, tám trăm bốn một nghìn, một trăm chín chín đồng).

Nay số tiền nợ gốc và lãi, ông Đỗ Tiến T có trách nhiệm thanh toán cho VPBank và thống nhất phân thành các kỳ trả nợ như sau:

Kỳ1: Từ ngày 04/7 đến 04/8/2020 thanh toán số tiền 100.000.000đ (*một trăm triệu đồng*) nợ gốc;

Kỳ 2: Từ ngày 05/8 đến 05/9/2020 thanh toán số tiền 100.000.000đ (*một trăm triệu đồng*) nợ gốc;

Kỳ 3: Từ ngày 06/9 đến 06/10/2020 thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi còn lại và phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên nợ gốc theo hợp đồng tín dụng từ ngày 04/7/2020 cho đến khi thi hành hết số tiền nợ gốc,

Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.Trường

hợp bên phải thi hành án vi phạm một trong các kỳ thanh toán thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án để thi hành.

*Về án phí:* Các bên thống nhất ông Đỗ Tiến T phải chịu án phí DSST có giá ngạch 13.756.824đ ( *mười ba triệu, bảy trăm năm sáu nghìn tám trăm hai bốn đồng*).Trả lại cho VPBank số tiền tạm ứng án phí 12.900.000đ (*mười hai triệu chín trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0004002 ngày 18/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND TP. Sầm Sơn;
- Chi cục THADS -TP.Sầm Sơn
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Nguyễn Văn Nghi**